TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2025/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 285/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **LÊ THỊ Đ** - sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, Tiền Giang.

* Bị đơn: Ông **NGUYỄN THANH Đ1** - sinh năm 1973.

Bà **GIẢNG THỊ T** – sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh Đ1 và bà Giảng Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Lê Thị Đ số tiền **19.486.000** đồng (mười chín triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng), thời gian trả như sau:

Ngày 26/3/2025 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/6/2025 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/9/2025 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/12/2025 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/3/2026 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/6/2026 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/9/2026 trả **2.500.000** đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 26/12/2026 trả **1.986.000** đồng (một triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng) là xong nợ.

Nếu ông Nguyễn Thanh Đ1 và bà Giảng Thị T vi phạm một trong các kỳ trả nợ trên thì bà Lê Thị Đ được quyền yêu cầu thi hành án của tất cả các kỳ trả nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Lê Thị Đ được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thanh Đ1 và bà Giảng Thị T phải chịu **243.500** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn Anh